

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 363/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Xuân L - Sinh năm: 1993

HKTT: TDP T, phường N, thị xã N, Thanh Hóa

- *Bị đơn*: Chị Cao Thị H - Sinh năm: 1999

HKTT: TDP T, phường N, thị xã N, Thanh Hóa

Địa chỉ nơi ở hiện nay: TDP S, phường T, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Xuân L - Sinh năm: 1993

HKTT: TDP T, phường N, thị xã N, Thanh Hóa

- *Bị đơn*: Chị Cao Thị H - Sinh năm: 1999

HKTT: TDP T, phường N, thị xã N, Thanh Hóa

Địa chỉ nơi ở hiện nay: TDP S, phường T, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Xuân L và chị Cao Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị H thống nhất có một con chung là cháu: Lê Hải Y - Sinh ngày: 05/10/2020. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thoả thuận giao cháu Hải Y cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung: Chị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp chị H lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh L được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị H.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị H và anh L mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Anh L được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003036 ngày 06/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Anh L được nhận lại 225.000 đồng theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Nguyên Bình, TX. Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc